

Số: 49/2017/QĐST-DS

Vũng Tàu, ngày 23 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 199/2017/TLST - DS ngày 04 tháng 7 năm 2017;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm...

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm...

Cùng địa chỉ: Số...đường B, Phường..., thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Cao Văn L, sinh năm...

Bà Đỗ Thị L, sinh năm...

Cùng địa chỉ: Số ...đường L, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy hợp đồng mua bán đất ngày 08-12-2010 được ký kết giữa bên bán là ông Cao Văn L, bà Đỗ Thị L và bên mua là ông Nguyễn Ngọc H, bà Nguyễn Thị M đối với diện tích 95m², thửa số 265392559, tờ bản đồ số 25 tọa lạc tại số...đường..., Phường..., thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Ông Cao Văn L, bà Đỗ Thị L xác nhận còn nợ ông Nguyễn Ngọc H, bà Nguyễn Thị M số tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất của hợp đồng mua bán đất ngày 08-12-2010 là 280.000.000đ(Hai trăm tám mươi triệu đồng).

Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 01-9-2017 đến hết ngày 28-2-2018, ông Cao Văn L, bà Đỗ Thị L có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền 280.000.000đ (Hai trăm tám mươi triệu đồng) cho ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị M.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Cao Văn L và bà Đỗ Thị L chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.500.000đ(Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Ông Nguyễn Ngọc H, bà Nguyễn Thị M chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0004753 ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông H, bà M được nhận lại số tiền chênh lệch là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS tp.Vũng Tàu;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Cúc

